

Bản án số: 383/2022/HS-ST
Ngày 21-12-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ DĨ AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Hải Nam

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Phạm Tú Nhi;

2. Ông Nguyễn Đức Lợi;

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tố Anh, là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An tham gia phiên tòa:
Ông Trần Văn Luân - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 12 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 364/2022/TLST-HS ngày 23 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 377/2022/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo:

Đinh Văn V, sinh năm 1987 tại tỉnh B. Hộ khẩu thường trú: Thôn V1, xã A, huyện H, tỉnh B. Hiện trú tại: Tổ 1, khu phố T, phường T, thành phố D, tỉnh B; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: Lớp 12/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; con ông Đinh Văn H, sinh năm 1960 và bà Huỳnh Thị T, sinh năm 1964; bị cáo có vợ tên Nguyễn Thị Thu L, sinh năm 1988, có 02 con (lớn nhất sinh năm 2013, nhỏ nhất sinh năm 2018); bị cáo có 3 anh, em (lớn nhất là bị cáo, nhỏ nhất sinh năm 1994). Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 27/4/2022 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Nguyễn Văn K, sinh năm 1998 (đã chết).

Người đại diện theo pháp luật của bị hại (cha, mẹ): Ông Nguyễn Thanh N, sinh năm 1980 và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1979; HKTT: ấp P, xã Đ, huyện A, tỉnh A. Địa chỉ hiện nay: khu phố Đ, phường T, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương. Ông Nguyễn Thanh N có mặt, bà Nguyễn Thị H vắng mặt, có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt.

Bị đơn dân sự: Công ty TNHH C; Trụ sở: đường N, phường H, quận C,

Thành phố Đ.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Đinh Thị Hoàng O - Chức vụ: Giám đốc. Vắng mặt, có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Ông Trần Văn Đ, sinh năm 1972; Địa chỉ: Đường A, ấp X, xã A, huyện C, Thành phố H. Vắng mặt.

Người làm chứng: Ông Phan Văn K; Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 16/7/2018, Đinh Văn V đang điều khiển xe ô tô đầu kéo biển số 43C – 029.03 kéo theo sơ mi rơ moóc biển số 43R – 022.93, thì thấy người bị sốt nên điều khiển xe tìm kiếm chỗ đỗ xe để đi mua thuốc. Khi Đinh Văn V điều khiển xe đến đoạn đường H, khu công nghiệp T, phường T, thị xã nay là thành phố D, tỉnh B, theo hướng từ đường số 4 về hướng đường cắt (đoạn phía trước Công ty A), Vũ đỗ xe sát lề bên phải theo chiều lưu thông, xe chiếm 2,48m phần đường xe chạy và có mở đèn tín hiệu chớp tắt hai bên, nhưng không đặt biển báo hiệu nguy hiểm phía trước và phía sau báo hiệu cho người và phương tiện khác biết. Sau đó, Vũ đi mua thuốc và uống thuốc, rồi lên trên xe nằm nghỉ.

Đến khoảng 20 giờ 40 phút cùng ngày, anh Nguyễn Văn K, sinh năm 1998, HKTT: ấp P, xã Đ, huyện A, tỉnh A điều khiển xe mô tô biển số 51Y5 – 5219 lưu thông trên Đường H, khu công nghiệp T, phường T, thị xã nay là thành phố D, tỉnh B, theo hướng từ đường số 4 đi đường cắt. Lúc này, trời đang mưa, đoạn đường không có đèn đường chiếu sáng nên hạn chế tầm nhìn, Nguyễn Văn K điều khiển xe mô tô đã va chạm trực tiếp vào đầu cản sau bên trái của sơ mi rơ moóc biển số 43R – 022.93 đang đỗ cùng chiều bên phải đường, dẫn đến tai nạn giao thông.

Hậu quả: Anh Nguyễn Văn K bị thương nặng, sau đó đã chết tại Bệnh viện Chợ Rẫy, Thành phố Hồ Chí Minh vào ngày 17/7/2018; 01 xe mô tô biển số 51Y5 - 5219 bị hư hỏng.

Ngày 17/7/2018, sau khi anh Nguyễn Văn K chết tại bệnh viện Chợ Rẫy, Thành phố Hồ Chí Minh, gia đình đã đưa xác về quê an táng mà không thông báo cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã nay là thành phố Dĩ An biết để khám nghiệm tử thi. Ngày 08/7/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Dĩ An trưng cầu Trung tâm pháp y – Sở Y tế tỉnh Bình Dương giám định hồ sơ bệnh án của nạn nhân Nguyễn Văn K.

* Căn cứ Kết luận giám định pháp y trên hồ sơ số 367/2021/GDPY ngày 09/7/2021 của Trung tâm pháp y – Sở Y tế tỉnh Bình Dương về nguyên nhân tử vong của Nguyễn Văn K như sau:

- Dấu hiệu chính qua giám định:

+ Chấn thương sọ não lan tỏa mức độ nặng, dập xuất huyết não trái hai bên lan vào não thất trên và dưới lều, vỡ sọ trán hai bên, có dấu hiệu chết não lâm sàng:

+ Bệnh nhân hôn mê sâu, Glasgow 3 điểm, thở máy qua nội khí quản.

+ Đồng tử hai mắt 5mm, phản xạ ánh sáng: (-).

+ Vết thương môi trên 4cm + vết thương trán 3cm + gãy xương hàm dưới.

+ CT Scan: Dập xuất huyết não trán hai bên, lan vào não thất trên và dưới lều. Xuất huyết khoang dưới nhện trán, thái dương hai bên, các bể dịch não tủy nền sọ. Tụ khí, máu dưới màng cứng trán hai bên, thái dương trái. Tụ máu liềm não, lều tiểu não. Đường giữa không di lệch. Vỡ sọ trán hai bên. Vỡ xoang trán, xoang sàng, xoang hàm hai bên. Gãy xương mũi chính, vách ngăn mũi. Tụ máu trong các xoang cạnh mũi.

+ Lúc 07 giờ 30 phút ngày 17/7/2018, bệnh nhân ngưng tim, huyết áp không đo được, điện tim đẳng điện, hồi sức thất bại, ghi nhận tử vong.

- Nguyên nhân tử vong: Nạn nhân Nguyễn Văn K bị chấn thương sọ não lan tỏa mức độ nặng, chết não lâm sàng dẫn đến tử vong.

* Biên bản khám nghiệm hiện trường ngày 16/7/2018 thể hiện:

- Hiện trường đoạn đường xảy ra tai nạn: Hiện trường là đoạn đường thẳng, mặt đường thảm nhựa cứng, bằng phẳng, đường có chiều rộng 15,00m, không có vạch sơn phân biệt chiều đường, làn đường trên cả hai chiều đi, không có biển báo giao thông. Phần đường xảy ra tai nạn là phần bên phải đường số 2, có hướng từ đường số 4 về đường cắt.

- Vị trí nạn nhân, phương tiện, tang vật, dấu vết:

+ Xe mô tô biển số 51Y5 – 5219 (ký hiệu 1): Sau tai nạn xe ngã bên trái theo hướng đường số 4 đi đường cắt, đầu xe hướng về đường cắt, đuôi xe hướng về đường số 4. Trục bánh trước và bánh sau cùng cách lề chuẩn 3,10m, trục bánh sau cách trụ điện không số trước công ty Anvet là 4,60m.

+ Máu nạn nhân (ký hiệu 2): Trên mặt đường có vết máu nạn nhân, tâm cách lề chuẩn 5,10m, nằm ở khoảng giữa xe mô tô biển số 51Y5 – 5219 và cách trục bánh trước xe mô tô 2,10m.

* Biên bản dựng lại hiện trường ngày 13/4/2022 thể hiện:

- Hiện trường đoạn đường xảy ra tai nạn: Hiện trường là đoạn đường thẳng, mặt đường thảm nhựa cứng, bằng phẳng, đường có chiều rộng 15,00m, không có vạch sơn phân biệt chiều đường, làn đường trên cả hai chiều đi, không có biển báo giao thông. Phần đường xảy ra tai nạn là phần bên phải đường số 2, có hướng từ đường số 4 về đường cắt.

- Vị trí nạn nhân, phương tiện, tang vật, dấu vết:

+ Xe ô tô đầu kéo biển số 43C – 029.03 kéo theo somi rơ moóc biển số 43R – 022.93 (ký hiệu 1): Đỗ trên đường, đầu xe hướng về đường cắt, đuôi xe hướng

về đường số 4. Trục bánh xe trước, bánh sau bên phải đầu kéo và trục bánh sau bên phải somi rơ moóc cùng cách lề chuẩn 0,00m. Đỗ xe chiếm 2,48m mặt đường.

+ Xe mô tô biển số 51Y5 - 5219 (ký hiệu 2): Sau tai nạn xe ngã bên trái, nằm bên hông trái somi rơ moóc, đầu xe hướng về đường cắt, đuôi xe hướng về đường số 4. Trục bánh trước và bánh sau cùng cách lề chuẩn 3,10m, trục bánh trước cách trục bánh sau bên trái somi rơ moóc 0,60m.

+ Phần mũ (nhựa) bể xe mô tô 51Y5 - 5219 (ký hiệu 3): Nằm rải rác trên mặt đường bên trái xe mô tô, tâm phần mũ (nhựa) bể cách trục bánh xe trước xe mô tô biển số 51Y5 - 5219 là 1,10m và cách lề chuẩn là 4,00m.

+ Máu nạn nhân (ký hiệu 4): Trên mặt đường có vết máu nạn nhân, tâm cách lề chuẩn 5,10m và cách trục bánh trước xe mô tô biển số 51Y5 - 5219 là 2,10m.

+ Cột điện không số trước công ty Anvet (ký hiệu 5): Nằm trên lề đường cách trục bánh sau xe mô tô biển số 51Y5 - 5219 là 4,60m.

* Biên bản khám phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông ngày 19/7/2018 (xe mô tô biển số 51Y5-5219) thể hiện:

Dấu vết trên phương tiện:

- Tay phanh bên phải gãy.
- Phần trước bên phải ốp trên ghi đông có vết trầy xước không liên tục tới đầu bên phải dài 24cm.
- Mặt kính đèn chiếu sáng bề kích thước 10 x 17 (cm).
- Đầu tay cầm bên trái có vết mài mòn kích thước 1,5 x 1,5 (cm).
- Mặt nạ bể rơi mất.
- Cúp sắt giữ mặt nạ phần dưới bên phải cong về sau, mặt trước ốc có vết trầy xước dính sơn màu xanh tâm cách mặt đất 76cm.
- Mặt bên phải phần trước đèn trước có vết trầy xước kích thước 30 x 08 (cm), phần tiếp giáp với phuộc bị bể mất kích thước 30 x 12 (cm).
- Góc trước bên phải phuộc trước bên phải có vết trầy xước dính sơn màu xanh không liên tục kéo dưới lên đầu trên phuộc, cao 22cm, rộng 04 cm, phuộc bên phải cong về sau.
- Đầu gác chân trước bên trái có vết mài mòn.

* Biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông ngày 19/7/2018 (xe ô tô đầu kéo biển số 43C-029.03 kéo theo somi rơ moóc biển số 43R-022.93) thể hiện:

Dấu vết trên phương tiện:

- Mặt sau cụm đèn tín hiệu phía sau bên trái có vết sạch bụi 08 x 03 (cm), đèn cách mặt đất 106cm.

- Đầu cản sau bên trái, mặt sau có vết dính sơn đen 07 x 05 (cm) tâm cách mặt đất 64 cm và vết trầy xước 15 x 03 (cm) tâm cách mặt đất 57cm.

- Góc dưới bên trái đèn phản quang bên trái cản sau có vết sạch bụi bị bể 02 x 03 (cm) tâm cách mặt đất 55cm.

- Đèn tín hiệu gắn bên hông trái dè sau bên trái vênh ra.

- Phía dưới đèn nơi góc trái dè sau bên trái có vết trầy xước tróc sơn 06 x 4,5 (cm) tâm cách mặt đất 73cm, phía trên đèn nơi góc trái dè sau bên trái có vết trầy xước tróc sơn dính sơn màu đen kích thước 04 x 04 (cm) tâm cách mặt đất 93cm.

* Quá trình điều tra xác định: Anh Nguyễn Văn K có Giấy phép lái xe hạng A1 do Sở giao thông vận tải thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 26/10/2016, có giá trị không thời hạn.

* Vật chứng thu giữ và xử lý vật chứng:

- 01 xe mô tô hiệu SUFAT, kiểu dáng Wave, màu xanh, biển số 51Y5-5219. Quá trình điều tra xác định, xe mô tô trên là tài sản hợp pháp của nạn nhân Nguyễn Văn K. Ngày 27/7/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã nay là thành phố Dĩ An trả lại xe cho ông Nguyễn Thanh N là cha nạn nhân K.

- 01 xe ô tô đầu kéo biển số 43C-029.03 kéo somi rơ moóc biển số 43C-022.93. Quá trình điều tra xác định xe thuộc sở hữu của Công ty TNHH C do bà Đinh Thị Hoàng O là giám đốc công ty. Ngày 27/7/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Dĩ An trả lại xe cho Công ty TNHH C.

Quá trình tố tụng, bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại và những người tham gia tố tụng không có ý kiến gì về Kết luận giám định pháp y trên hồ sơ số 367/2021/GDPY ngày 09/7/2021 của Trung tâm pháp y – Sở Y tế tỉnh Bình Dương về nguyên nhân tử vong của Nguyễn Văn K.

Tại cáo trạng số 388/CT-VKS-DA ngày 18 tháng 11 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Đinh Văn V về tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Đinh Văn V từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 02 năm đến 02 năm 06 năm tháng.

Đối với trách nhiệm dân sự: Các bên đã thỏa thuận bồi thường xong, do đó đại diện Viện kiểm sát không đề nghị Hội đồng xét xử xem xét.

Đối với việc xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra đã ban hành Quyết định xử lý vật chứng và trả lại chiếc xe mô tô hiệu SUFAT, kiểu dáng Wave, màu xanh, biển số 51Y5-5219 cho ông Nguyễn Thanh N là cha nạn nhân K theo Biên bản giao trả phương tiện, tang vật, liên quan đến vụ tai nạn giao thông ngày 27/7/2018; trả lại xe ô tô đầu kéo biển số 43C-029.03 kéo somi rơ moóc biển số 43C-022.93 cho Công ty TNHH C theo Biên bản về việc trả lại đồ vật, tài liệu

ngày 27/7/2018 là phù hợp pháp luật nên đại diện Viện kiểm sát không đề nghị xem xét.

Tại phiên tòa đại diện hợp pháp của bị hại là ông Nguyễn Thanh N (cha của bị hại) không yêu cầu bồi thường gì thêm về mặt dân sự và đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đại diện hợp pháp của bị hại là bà Nguyễn Thị H (mẹ của bị hại) vắng mặt tại phiên tòa nhưng đã có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt. Tại Đơn yêu cầu xét xử vắng mặt bà H không yêu cầu bồi thường gì thêm về mặt dân sự và đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa, bị cáo Đinh Văn V không tranh luận với bản luận tội của đại diện Viện Kiểm sát, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và xin Hội đồng xét xử xem xét mức hình phạt nhẹ nhất và cho bị cáo được hưởng án treo để bị cáo có điều kiện cải tạo làm người công dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Trong các giai đoạn tố tụng từ khi khởi tố vụ án cho đến khi kết thúc việc truy tố, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thành phố Dĩ An, Điều tra viên, Cơ quan Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, Kiểm Sát viên đều thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự về thẩm quyền, trình tự, thủ tục. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không khiếu nại, tố cáo về các hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tụng. Do đó, các hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng là đúng quy định của pháp luật.

[1.2] Về sự vắng mặt của những người tham gia tố tụng: Tại phiên tòa vắng mặt người đại diện hợp pháp của bị đơn dân sự Công ty TNHH C, đại diện hợp pháp của bị hại là bà Nguyễn Thị H nhưng đã có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt; vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án ông Trần Văn Đ, người làm chứng ông Phan Văn K. Tuy nhiên, tất cả họ đã có lời khai đầy đủ tại cơ quan điều tra. Căn cứ vào lời khai của các đương sự tại cơ quan điều tra về trách nhiệm dân sự, vật chứng đã giải quyết xong và không còn yêu cầu gì khác. Do đó, việc vắng mặt của các đương sự không ảnh hưởng đến quá trình giải quyết vụ án. Vì vậy, Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 292, 293 Bộ luật Tố tụng hình sự quyết định xét xử vắng mặt đương sự và người làm chứng nêu trên.

[2] Về tội danh: Căn cứ lời khai nhận của bị cáo Đinh Văn V tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai của đại diện bị đơn dân sự, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, kết luận giám định và các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án nên có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 20 giờ 40 phút ngày 16/7/2018, Đinh Văn V đỗ xe ô tô đầu kéo biển số 43C-029.03 kéo theo sơ mi rơ moóc biển số 43R - 022. 93, trên đường H, khu công nghiệp T, phường T, thị xã nay là thành phố D, tỉnh B, không đặt biển

cảnh báo phía trước và phía sau. Khi anh Nguyễn Văn K điều khiển xe mô tô mang biển số 51Y5-5219 lưu thông cùng chiều, anh K không chú ý quan sát, điều khiển xe mô tô va chạm vào góc sau bên trái xe sơ mi rơ mooc biển số 43R - 022. 93 do Đinh Văn V đỗ trước đó, dẫn đến tai nạn giao thông, làm cho nạn nhân Nguyễn Văn K tử vong vào ngày 17/7/2018 tại Bệnh viện Chợ Rẫy, Thành phố Hồ Chí Minh.

Hành vi của Đinh Văn V, đã vi phạm điểm d khoản 3 Điều 18 Luật giao thông đường bộ năm 2008 (Sửa đổi, bổ sung năm 2018), đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, quy định tại điểm a Khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[3] Tính chất, mức độ của hành vi: Tội phạm do bị cáo thực hiện tuy là lỗi vô ý nhưng nghiêm trọng đã xâm phạm an toàn công cộng, ảnh hưởng đến hoạt động bình thường của các phương tiện giao thông đường bộ gây nguy hiểm đến sức khỏe, tính mạng của người tham gia giao thông. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo với mức án tương xứng với tính chất mức độ tội phạm đã thực hiện, có xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo; ăn năn hối cải; bị cáo và bị đơn dân sự đã bồi thường chi phí mai táng, tổn thất tinh thần cho đại diện hợp pháp của bị hại; đại diện bị hại đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đồng thời, trong vụ án này bị hại điều khiển xe mô tô không chú ý quan sát nên bị hại cũng có một phần lỗi. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về nhân thân: Bị cáo là người lao động có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

[7] Về hình phạt:

[7.1] Về hình phạt chính: Xét bị cáo phạm tội nghiêm trọng nhưng là lỗi vô ý, sau khi tai nạn xảy ra bị cáo đã khắc phục thiệt hại, thăm hỏi đối với gia đình bị hại. Bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có khả năng tự cải tạo và việc không bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù không gây nguy hiểm cho xã hội; không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Kể từ khi được áp dụng lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú bị cáo luôn chấp hành tốt chính sách pháp luật của Nhà nước và địa phương. Để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật nhằm mục đích giáo dục, giúp đỡ người phạm tội sửa chữa sai lầm, phát triển lành mạnh, trở thành công dân có ích cho xã hội; Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo có đủ điều kiện được hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 Bộ luật Hình sự và Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 và Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao về án treo nên không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo hưởng án treo.

Bị cáo Đinh Văn V bị xử phạt hình phạt tù nhưng được hưởng án treo nên thuộc trường hợp được hủy bỏ biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú theo quy định tại Điều 125 của Bộ luật Tố tụng hình sự nên cần Hủy bỏ lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú của Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An đối với bị cáo.

[7.2] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017: “*Người phạm tội còn có thể cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm*”. Tuy nhiên, do Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo cũng đủ sức răn đe, giáo dục bị cáo nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8] Trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra bị cáo, đại diện hợp pháp của bị đơn dân sự và đại diện hợp pháp của bị hại đã thỏa thuận bồi thường xong, không ai có yêu cầu gì nữa nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[9] Về xử lý vật chứng:

- Đối với chiếc xe mô tô biển số hiệu SUFAT, kiểu dáng Wave, màu xanh, biển số 51Y5-5219 ngày 27/7/2018 Cơ quan Cảnh sát điều tra đã ban hành Quyết định xử lý vật chứng và trả lại chiếc xe mô tô trên cho ông Nguyễn Thanh N (là cha bị hại) theo Biên bản giao trả phương tiện, tang vật, liên quan đến vụ tai nạn giao thông ngày 27/7/2018 là phù hợp quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử không xem xét xử lý.

- Đối với xe ô tô đầu kéo biển số 43C-029.03 kéo somi rơ moóc biển số 43C-022.93 ngày 27/7/2018 Cơ quan Cảnh sát điều tra đã ban hành Quyết định xử lý vật chứng và trả lại cho Công ty TNHH C theo Biên bản về việc trả lại đồ vật, tài liệu ngày 27/7/2018 là phù hợp quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử không xem xét xử lý.

[10] Đối với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát thành phố Dĩ An đề nghị áp dụng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân, mức hình phạt đối với bị cáo là phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[11] Án phí sơ thẩm: Bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự;

- Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 và Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

- Điểm d khoản 1 Điều 125 Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Khoản 2 Điều 135 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khoá 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về trách nhiệm hình sự:

Tuyên bố bị cáo Đinh Văn V phạm tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ.

Xử phạt bị cáo Đinh Văn V 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng, tính từ ngày tuyên án. Giao bị cáo về cho Ủy ban nhân dân phường Tân Bình, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người đang chấp hành thời gian thử thách thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Người được hưởng án treo phải thực hiện các nghĩa vụ trong thời gian thử thách theo quy định của luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 (hai) lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Hủy bỏ lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số: 217/2022/LCCT-HS ngày 23/11/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

2. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Đinh Văn V phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại ông Nguyễn Thanh N có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án.

Đại diện hợp pháp của bị hại bà Nguyễn Thị H; Bị đơn dân sự; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Dĩ An;
- Công an thành phố Dĩ An;
- Chi cục THADS thành phố Dĩ An;
- PV 06 - Công an tỉnh Bình Dương;
- PC 10 - Công an tỉnh Bình Dương;
- UBND cấp xã nơi bị cáo cư trú;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ, văn thư.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Hải Nam